

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

**NGÔ THỊ MINH THỦY**

**CẢM QUAN HIỆN THỰC VỀ CHIẾN TRANH  
TRONG TIỂU THUYẾT *THƯỢNG ĐỨC*  
CỦA NGUYỄN BẢO**

**Chuyên ngành : Văn học Việt Nam  
Mã số : 60.22.34**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ  
KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**

**Đà Nẵng - Năm 2011**

Công trình được hoàn thành tại  
**ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

Người hướng dẫn khoa học: : **TS. PHAN NGỌC THU**

Phản biện 1: **TS. BÙI THANH TRUYỀN**

Phản biện 2: **TS. NGUYỄN THANH SƠN**

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm Luận văn thạc sĩ Khoa học Xã hội và Nhân văn họp tại Đại học Đà Nẵng vào ngày 31 tháng 12 năm 2011.

*\* Có thể tìm hiểu luận văn tại:*

- Trung tâm Thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng.

## MỞ ĐẦU

### 1. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

Thế kỷ XX với những chuyển động lớn lao trong lịch sử, là thế kỷ của chiến tranh và bão táp cách mạng. Đứng ở nơi đầu sóng ngọn gió của những biến động lớn lao ấy, hầu như suốt hơn hai phần ba thế kỷ, dân tộc ta hết thế hệ này đến thế hệ khác đã không ngừng nối tiếp nhau buộc phải đứng lên chống ngoại xâm. Gắn bó với số phận của dân tộc mình, viết về chiến tranh luôn là một đề tài lớn xuyên suốt nền văn học nước ta nói chung và cả văn xuôi nói riêng.

Đặc biệt, từ sau 1975, khi hòa bình đã được lập lại trên cả nước, bối cảnh lịch sử-xã hội đã đổi khác, cuộc sống tương như đã trở lại bình thường, nhưng thực ra con người phải đứng trước biết bao nỗi khó khăn, thách thức của thời hậu chiến. Và, nhất là từ khi công cuộc đổi mới được phát động, ý thức cá nhân và khát vọng dân chủ ngày càng được thức tỉnh, xu thế giao lưu hội nhập ngày càng rộng mở, tất yếu nhu cầu của công chúng đối với văn học cũng không còn như trước. Vì vậy, cảm quan hiện thực của nhà văn về cuộc sống nói chung và về cuộc chiến đã qua nói riêng cũng đến lúc phải được đổi mới cả về phương diện nhận thức và nghệ thuật thể hiện.

Trong bối cảnh ấy, nối tiếp những truyện ngắn đầy tính dự báo của Nguyễn Minh Châu, những tiểu thuyết viết về chiến tranh và người lính với điểm nhìn và bút pháp nghệ thuật mới lạ như *Thân phận tình yêu* của Bảo Ninh, *Đất trắng* của Nguyễn Trọng Oánh, *Những bức tường lửa* của Khuất Quang Thụy..., tiểu thuyết ***Thượng Đức*** của Nguyễn Bảo là một thành công rất đáng ghi nhận. Tác phẩm

đã đạt Giải thưởng Bộ quốc phòng trong cuộc thi viết tiểu thuyết sử thi 2004-2009 và Giải thưởng Hội Nhà văn Việt Nam năm 2006. Vì vậy, việc tiếp cận và đi sâu tìm hiểu những phương diện khác nhau của giá trị tác phẩm là cần thiết.

Đồng thời, thực hiện đề tài “**Cảm quan hiện thực về chiến tranh trong tiểu thuyết *Thượng Đức* của Nguyễn Bảo**”, một tiểu thuyết mang âm hưởng sử thi ra đời sau chiến tranh còn có ý nghĩa phát hiện, so sánh với cách viết của văn học sử thi ra đời trong chiến tranh. Từ đó sẽ thấy được quá trình vận động và đổi mới của tiểu thuyết sử thi trong nền văn học hiện đại nước ta qua từng thời kỳ. Đây cũng là một vấn đề có ý nghĩa lý luận và thực tiễn trong nghiên cứu, phê bình và cả trong giảng dạy văn học ở nhà trường hiện nay.

## **2. LỊCH SỬ VẤN ĐỀ**

**2.1. Những nhận xét chung về tiểu thuyết Việt Nam thời kỳ sau 1975:**

### *2.1.1. Các công trình nghiên cứu:*

Trong *Tiểu thuyết Việt Nam hiện đại*, giáo sư Phan Cự Đệ cũng đã nhận xét về sự đổi mới của tiểu thuyết chiến tranh trong độ lùi thời gian: “...các nhà văn có thể nhìn bao quát toàn cảnh hai cuộc kháng chiến, miêu tả chiến tranh một cách toàn diện và sâu sắc hơn...” [14. tr 264].

PGS.TS Nguyễn Thị Bình trong chuyên luận *Văn xuôi Việt Nam 1975-1995, những đổi mới cơ bản* đã nêu bật sự đổi mới quan niệm về hiện thực trong những tác phẩm viết về chiến tranh ra đời ngay sau chiến tranh: “... văn xuôi đã có sự nói rộng phạm vi hiện thực(...) Ở những tác phẩm này, hiện thực không đơn giản xuôi chiều như trước” [ 9.tr 120].

Năm 2008, ở một công trình nghiên cứu khoa học khác: “*Một số khuynh hướng tiểu thuyết nước ta từ thời điểm đổi mới đến nay*”, tác giả Nguyễn Thị Bình tiếp tục lưu ý đến tinh thần đổi mới mạnh mẽ của tiểu thuyết hiện đại Việt Nam. “*Nỗ lực đổi mới của tiểu thuyết ở chặng đường này (sau 1975) chủ yếu dồn vào cách xử lý chất liệu hiện thực (...), đó là sự nở rộng biên độ hiện thực so với tiểu thuyết trước 1975*” [10.tr 14].

### *2.1.2. Các bài viết trên báo và tạp chí:*

Tác giả Nguyễn Tiên Đức trong bài viết “*Về loại hình nội dung tiểu thuyết Việt Nam sau 1975*” đã khẳng định rằng “*Sức ảnh hưởng bao trùm của thể tài sử thi trong tiểu thuyết giai đoạn trước đã không còn và cùng với đó là sự khẳng định vị trí của các thể tài thể sự, đời tư*” [16.tr 84].

Trong “*Tiểu thuyết về chiến tranh- nhìn từ hôm nay*”, tác giả Phong Lê đã đề cập đến xu thế vận động của tiểu thuyết về chiến tranh: “*Là một âm điệu khác, không chỉ là hào hùng, thậm chí rất ít dấu ấn hào hùng mà là bi tráng hoặc bi thống...*” [34.tr 123].

Bài viết “*Vấn đề nhân vật trong tiểu thuyết sử thi về đề tài chiến tranh cách mạng*” của tác giả Nguyễn Thanh Tú đã khẳng định rằng cấu trúc hình tượng của kiểu nhân vật anh hùng trong tiểu thuyết sử thi sau 1975 “*đã được nhận thức lại với quan niệm mới hơn, phức tạp, đa diện hơn*” [57.tr 168].

## **2.2. Những công trình và bài viết nghiên cứu-phê bình về sáng tác của Nguyễn Bảo và tiểu thuyết *Thượng Đức*.**

Nguyễn Quốc Trung trong bài “*Truyện ngắn Nguyễn Bảo*” đã khẳng định: “*Các truyện ngắn thành công của Nguyễn Bảo là những truyện viết sau chiến tranh. Phải chăng, khi có độ lùi cần thiết, sự*

*kiện lắng lại, nhà văn chắt lọc, chưng cất những gì tinh chất nhất nên trang viết thấm sâu hơn và một nhân tố hết sức quan trọng, ấy là sự đổi mới của đất nước” [2.tr 239].*

Cùng một quan điểm như trên, tác giả Tôn Phương Lan nêu nhận xét: *“Hầu hết các truyện ngắn của anh chủ yếu nói đến cái bóng của chiến tranh đã hắt lên cuộc đời của người lính và thân nhân trong một góc nhìn đời thường với những tình huống sinh động” [30.tr 126].*

Tìm hiểu về tiểu thuyết của Nguyễn Bảo, tác giả Đỗ Hương đánh giá: *“Ông đã tự làm mới ngòi bút của mình bằng cách viết đa chiều, nhìn nhận cuộc chiến khách quan hơn. Sự thật và tính hư cấu đã đan cài vào nhau rất nhuần nhuyễn”[22.tr 6].*

Khi đi vào một tác phẩm cụ thể, tiểu thuyết *Những cuộc tình đã qua*, tác giả Tôn Phương Lan cho rằng: *“Nguyễn Bảo không hướng người đọc tới sự bi quan ” [30.tr 219].*

Riêng tiểu thuyết *Thượng Đức* của Nguyễn Bảo, ngay từ khi vừa xuất hiện đã có sức thu hút lớn đối với dư luận.

Tác giả Văn Chinh cho rằng: *“Nên đọc *Thượng Đức* trong dịp 30-4”* bởi vì trong khi hồi tưởng lại những ngày tháng oanh liệt của dân tộc ta càng thấm thía thêm phần sâu sắc của tư tưởng nghệ thuật toát ra từ tác phẩm.

Với *“Nguyễn Bảo- hai lần sống với Thượng Đức”*, Trần Thị Thắng đã khẳng định: *“Nguyễn Bảo đã dựng lại được cuộc sống thật của phía bên kia, điều đó phản ánh cuộc chiến tranh của chúng ta khốc liệt và phức tạp biết nhường nào” [6.tr 631].*

Theo nhà văn Bùi Bình Thi thì *Thượng Đức* là *“một tiểu thuyết sử thi đẳng cấp”*, thành công của Nguyễn Bảo là *“nhân vật nào cũng*

*sinh động, có hồn, có thân phận, có ấn tượng và nhân vật nào cũng thật là con người, con người với đầy đủ cái nghĩa của từ này”* [6. tr 646].

Trong bài viết “Chiến thắng Thượng Đức dưới góc nhìn của người viết tiểu thuyết”, tác giả Nguyễn Đình Quý đã đánh giá cao bản lĩnh của tác giả Nguyễn Bảo: *“Đọc tiểu thuyết Thượng Đức, ta không thấy chiến thắng đơn giản như những con số, những sự kiện lịch sử được thống kê...”* [6.tr 652].

Tác giả Nguyễn Thanh Tú trong bài viết “Xu hướng phá vỡ cấu trúc nhân vật sử thi truyền thống trong *Thượng Đức*” đã phát hiện sự đổi mới cơ bản về cấu trúc nhân vật của tác phẩm. *“Trong tiểu thuyết này ranh giới giữa nhân vật và đời sống bị rút ngắn đến mức thấp nhất”* [58.tr 89].

Bên cạnh đó, tác giả Nguyễn Thanh Tú trong bài viết “Đổi mới cấu trúc nhân vật trong tiểu thuyết sử thi hôm nay” đã cho rằng tiểu thuyết *Thượng Đức* là một tìm tòi trong việc mở rộng quan niệm về nhân cách người chỉ huy. *“Tiểu thuyết đã quan niệm phẩm chất cao quý của người chỉ huy không phải ở chuyện thắng thua mà là ở tình yêu thương đồng chí mình”* [59.tr 95].

Tôn Phương Lan khi tìm hiểu về sự chuyển đổi quan niệm nghệ thuật trong tiểu thuyết sau 1975 cũng đã nhận ra những một thành công quan trọng của tiểu thuyết *Thượng Đức* *“Ở đây, Nguyễn Bảo có cái nhìn về con người khá sâu sắc và nhân văn nên các chân dung, các tính cách khá gây ấn tượng”* [31].

Trong bài viết “Giải thưởng văn học Bộ Quốc phòng 2004-2009”, Nguyễn Hà Thanh đã nhận định: *“Nét đổi mới rõ nhất là các*

*nhà tiểu thuyết đã miêu tả sự khốc liệt tột cùng của chiến tranh như nó vốn có...*” [52.tr 119].

Tác giả Nguyễn Hòa trong “Tiểu thuyết Việt Nam năm 2005- những tín hiệu tốt lành” đã có những phát hiện đáng chú ý về nhân vật trong *Thượng Đức* : “*các nhân vật không chỉ có tác dụng là bộ khung, là sợi chỉ xuyên chuỗi mà còn nổi lên như là tác nhân làm nên chuỗi sự kiện, ...*” [27.tr 160].

Và một số bài viết của các tác giả Nguyễn Tiến Đức, Phạm Ngọc Hiền...

Tóm lại, những ý kiến trên đây đã giúp chúng tôi đã có cơ sở để bước đầu đi sâu tìm hiểu và thực hiện luận văn này.

### **3. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU**

#### **3.1. Đối tượng nghiên cứu**

Luận văn đi sâu tìm hiểu cảm quan hiện thực về chiến tranh trong *Thượng Đức* để thấy được những đóng góp và hạn chế tác phẩm khi tiếp tục mạch tiểu thuyết sử thi, đồng thời qua đó bước đầu nhận diện sự vận động tất yếu của một thể loại trong quá trình phát triển của nền văn học đương đại..

#### **3.2. Phạm vi nghiên cứu**

Khảo sát qua tiểu thuyết *Thượng Đức* của Nguyễn Bảo và một số tác phẩm có liên quan.

### **4. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

#### **4.1. Phương pháp lịch sử**

#### **4.2. Phương pháp phân tích, tổng hợp**

#### **4.3. Phương pháp hệ thống - cấu trúc**

#### **4.4. Các phương pháp khác**



## **5. Ý NGHĨA KHOA HỌC CỦA ĐỀ TÀI**

Luận văn từ việc nghiên cứu cảm quan hiện thực về chiến tranh trong tiểu thuyết *Thượng Đức* của Nguyễn Bảo trên nhiều bình diện sẽ góp phần phát hiện đặc điểm và triển vọng của một thể tài văn xuôi truyền thống trong tiến trình phát triển nền văn học đương đại đang đổi mới và hội nhập hôm nay.

## **6. CẤU TRÚC CỦA LUẬN VĂN**

Ngoài phần mở đầu và phần kết luận, tài liệu tham khảo, luận văn được chia thành ba chương:

Chương 1: Nhà văn Nguyễn Bảo và tiểu thuyết *Thượng Đức*.

Chương 2: Hiện thực cuộc sống và con người trong tiểu thuyết *Thượng Đức*.

Chương 3: Nghệ thuật biểu hiện cảm quan hiện thực về chiến tranh trong tiểu thuyết *Thượng Đức*.

# CHƯƠNG 1

## NHÀ VĂN NGUYỄN BẢO VÀ TIỂU THUYẾT *THƯỢNG ĐỨC*

### 1.1. Về nhà văn Nguyễn Bảo

Nhà văn Nguyễn Bảo, họ tên khai sinh là Nguyễn Ngọc Bảo, sinh ngày 2 tháng 4 năm 1948, quê gốc ở Vĩnh Thạnh, Vĩnh Lộc, Thanh Hóa. Trong chiến tranh chống Mỹ, Nguyễn Bảo vào chiến trường Quảng Nam Đà Nẵng. Sau năm 1980, Nguyễn Bảo về làm Biên tập viên Tạp chí Văn nghệ quân đội. Từ năm 2006, nhà văn từng giữ chức vụ Tổng biên tập Tạp chí Văn nghệ quân đội với quân hàm đại tá, hội viên Hội nhà văn Việt Nam.

Là một nhà văn cầm súng, sự nghiệp sáng tác của Nguyễn Bảo gắn liền với đề tài chiến tranh và người lính. Năm 1982, tập truyện ngắn đầu tay *Biển đêm* đã khơi nguồn cho một khả năng sáng tạo dồi dào. Sau đó hàng loạt các tác phẩm khác của Nguyễn Bảo đã lần lượt ra đời: *Người ở thượng nguồn* (Tiểu thuyết, 1983), *Giám định của đất* (Tiểu thuyết, 1987), *Khoảng sáng không mắt* (Tiểu thuyết, 1992), *Những cuộc tình đã đi qua* (tiểu thuyết, 1989), *Những người sẽ vào thành phố* (Tiểu thuyết, 1996), *Điều bất ngờ* (Tập truyện ngắn, 1999), *Quà tặng* (Tập truyện ngắn, 1999), *Áo ảnh* (Tập truyện ngắn, 2004), *Nơi tổng thống Hoa Kỳ đi qua* (Bút kí, 2004), *Thượng Đức* (Tiểu thuyết, 2008) và gần đây nhất là *Phía sau người lính* (2008).

Tiểu thuyết của Nguyễn Bảo đa dạng về đề tài, phong phú trong ý tưởng, nghệ thuật không quá tân kỳ, hiện đại mà vẫn rất lạ, rất mới mẻ. Về đẹp của truyện ngắn Nguyễn Bảo nằm ở những phát hiện nhỏ, cô gọn về nhiều tình huống khá chân thực của đời sống

nhưng lại có được sức khái quát cao về nhiều mặt. Bút kí của Nguyễn Bảo rất giản dị trong ý tứ mà không hề dễ dãi, đơn điệu. Tuy không phải tác phẩm nào cũng thành công nhưng như thế cũng là đã đủ để làm nên gương mặt khó lẫn của một nhà văn.

Với nhiều nỗ lực rất đáng ghi nhận, Nguyễn Bảo đã nhận được nhiều giải thưởng văn học xứng đáng cũng như sự mến mộ của người đọc. Có hai tập truyện đạt giải thưởng 5 năm của Bộ quốc phòng: Tập truyện *Quà tặng* (1994-1999) và tập truyện *Áo ảnh* (1999-2004). Đặc biệt, *Thượng Đức* đã đoạt giải thưởng của Hội nhà văn Việt Nam và Bộ quốc phòng về thể loại tiểu thuyết sử thi.

## **1.2. Vài nét về tiểu thuyết *Thượng Đức***

Thượng Đức là một địa danh có thật, nằm cách thành phố Đà Nẵng 40 km về hướng Tây Nam, trên địa bàn huyện Đại Lộc (nay thuộc xã Đại Lãnh), tỉnh Quảng Nam. Trước năm 1975, đây một cụm cứ điểm chiến lược của nguy quyền, được coi là cánh cửa thép phía bắc Sài Gòn. Quân ta đã nhiều lần tấn công nhưng đến năm 1974 ta mới giải phóng được Thượng Đức để tạo đà cho những chiến thắng tiếp theo. Và rồi 30 năm sau ngày chiến thắng, niềm khao khát được nói lên sự thật bằng hình tượng văn học của nhà văn Nguyễn Bảo đã thăng hoa thành tác phẩm *Thượng Đức*, một tiểu thuyết sử thi có kết cấu hoành tráng đã bao quát trọn vẹn và chân thực tất cả những gì từng diễn ra.

Tiểu thuyết *Thượng Đức* hấp dẫn người đọc trước hết ở nguồn tư liệu đồ sộ và phong phú về chiến tranh mà bất cứ ai cũng muốn tìm hiểu để biết thêm về chiến thắng của quân và dân ta trong quá khứ. Trên từng trang sách, người đọc như được tận mắt chứng kiến, được cảm nhận sâu sắc không khí nóng bỏng, khốc liệt của một trận

đánh then chốt để thấm thía thêm ý nghĩa của những chiến thắng mà quân và dân ta đã giành được trong những năm tháng ác liệt của các cuộc chiến tranh vệ quốc.

Sức hấp dẫn của *Thượng Đức* còn là ở khả năng làm sống dậy trong lòng bạn đọc một cách trọn vẹn cái hiện thực dữ dội và phức tạp của chiến tranh. Nguyễn Bảo đã nói đúng được cái sự thật cần nói về lịch sử những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước: có chiến thắng, có cả mất mát, hy sinh, có tổn thất nặng nề, có bài học đau đớn... những vẫn nguyên vẹn vẻ đẹp của một lòng yêu nước nồng nàn, một niềm tin mạnh mẽ vào lý tưởng, vào ngày mai chiến thắng. Điều đó đã làm nên vẻ đẹp cao cả của tinh thần Việt Nam.

Điểm sáng nhất của tiểu thuyết *Thượng Đức* là một sự thể hiện chân thực, một khám phá sâu sắc về những vấn đề thiết thân của số phận con người trong cơn bão lốc của lịch sử dân tộc. Phẩm chất của người chỉ huy xuất sắc đặt bên cạnh cái bình thường đã làm cho chân dung nhân vật trở nên gần gũi hơn, giàu sức gợi hơn đối với những vấn đề mà nhà văn đặt ra. Bên cạnh đó là các nhân vật ở phía bên kia chiến tuyến cũng rất đáng để chúng ta phải nghĩ ngợi: Tài giỏi, có lý tưởng, có nhân cách và nội tâm khá sâu sắc. Ở một góc nhìn rất nhân bản, tác giả đã gợi mở bi kịch của những con người đã chọn nhầm đường như một nỗi đau khác nữa của cả dân tộc buộc phải trải qua chiến tranh làm nên một mạch chìm trong chủ đề tác phẩm.

Một cách khái quát nhất, *Thượng Đức* của Nguyễn Bảo đã có sự hòa quyện giữa yếu tố sử thi cùng chất đời thường dưới góc nhìn tiểu thuyết đã làm nên chiều sâu trong khả năng phản ánh hiện thực và khả năng gợi mở những vấn đề mang ý nghĩa nhân văn mới mẻ về cuộc đời và con người .

## CHƯƠNG 2

### HIỆN THỰC VỀ CUỘC SỐNG VÀ CON NGƯỜI TRONG TIỂU THUYẾT *THƯỢNG ĐỨC*

#### 2.1. Cảm quan nghệ thuật về cuộc sống trong *Thượng Đức*

##### 2.1.1. *Hiện thực cô gọn, cụ thể nhưng rất điển hình*

Khi đặt tên tác phẩm của mình là *Thượng Đức*, Nguyễn Bảo muốn nhấn mạnh với người đọc về tính chất xác thực của sự kiện và nhân vật trong tác phẩm. Như thế, ngay từ nhan đề, hiện thực tác phẩm vừa được giới hạn, đồng thời cũng vừa gọi dậy mạnh mẽ một kí ức khó phai về một địa danh đã từng diễn ra một trong những trận quyết chiến ác liệt nhất có ý nghĩa quyết định cho toàn bộ cục diện chiến trường ở cả miền Nam lúc bấy giờ. Bức tranh hiện thực của tác phẩm vì thế cũng vừa rất cô gọn, cụ thể nhưng lại vừa có ý nghĩa điển hình trên nhiều phương diện.

##### 2.1.2. *Hiện thực chiến tranh từ điểm nhìn sử thi*

Tiểu thuyết *Thượng Đức* của Nguyễn Bảo đã thể hiện được cảm quan hiện thực của một tiểu thuyết sử thi khi đã làm sống lại không khí hào hùng, quyết liệt của một thời đạn lửa ở một vùng đất đã đi vào lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc. Không những thế, tác phẩm còn có một khả năng ôm chứa nhiều phạm vi, chiều kích khác nhau của đời sống từ mặt trận máu lửa đến cuộc họp căng thẳng của ban chỉ huy, từ tiền tuyến đến hậu phương, từ hiện thực bề nổi của các sự kiện, tình huống đến chiều sâu của tâm hồn, tâm lý nhân vật gắn với những xung đột lớn của thời đại. Tất cả đều là sự bộc lộ của một cảm quan hiện thực rất mới mẻ và giàu ý nghĩa nhân văn để hướng đến nhận thức đầy đủ và sâu sắc hơn về cuộc chiến đã qua, từ

đó góp phần lý giải toàn diện hơn chiến thắng đã qua của dân tộc và những vấn đề đặt ra của đời sống hiện tại.

Điều đáng ghi nhận với Nguyễn Bảo và *Thượng Đức* là ở chỗ vẻ đẹp hào hùng của dân tộc ta ở một thời đạn lửa đã thể hiện một cách chân thực trong một quá trình vận động khách quan với sự phân tích và lý giải sâu sắc. Chính điều đã mang lại cho âm hưởng sử thi trong tác phẩm một chiều sâu giàu tính thuyết phục.

### **2.1.3. Hiện thực chiến tranh qua điểm nhìn tiểu thuyết.**

Nhìn từ góc độ tiểu thuyết, *Thượng Đức* dù vẫn tiếp tục mạch sử thi như đã nói ở trên, nhưng đã đan xen khá đậm nét những yếu tố tiểu thuyết đương đại (phi sử thi), một xu hướng của tiểu thuyết viết về đề tài chiến tranh sau 1975.

Nguyễn Bảo đã dành nhiều bút lực để ca ngợi tinh thần chiến đấu dũng cảm của bộ đội ta nhưng *nhà văn cũng không coi thường và hạ thấp sức mạnh cả về vật chất lẫn tinh thần của quân địch* và cũng không ngại nói đến những hy sinh mất mát mà quân ta phải nếm trải. Bên cạnh đó, những vấn đề nóng bỏng của hậu phương cũng đã được đặt bên cạnh tính khốc liệt của chiến trường để bộc lộ một cách triệt để nhất sự tác động của chiến tranh đến mọi vỉa tầng của hiện thực.

Như vậy, cảm quan hiện thực về chiến tranh của nhà văn trong *Thượng Đức* đã không hề rơi vào thái độ cực đoan chỉ nhìn thấy ở chiến tranh sự âm đạm, tăm tối hoặc chỉ toàn một màu tươi sáng mà ngược lại, chính những mất mát, khổ đau ấy càng tôn vinh hơn gương mặt của chiến thắng như một kết quả có tính tất yếu cho mọi nỗ lực to lớn của chúng ta vì một lý tưởng cao đẹp.

Tuy nhiên, việc tập trung mô tả kỹ sự chuẩn bị cho chiến dịch hay những diễn biến cụ thể trên chiến trường phần nào đã khiến tác

phẩm vẫn còn có tính chất của một kiểu kí sự chiến trường và tính thông tin, sự kiện đã làm mờ đi khả năng khám phá hiện thực của tác phẩm. Song, nhìn một cách khái quát nhất, với những gì đã thể hiện *Thượng Đức* của Nguyễn Bảo vẫn xứng đáng được ghi nhận như một thành công lớn trong dòng văn xuôi viết về chiến tranh sau chiến tranh.

## **2.2. Cảm quan hiện thực về con người trong *Thượng Đức***

### **2.2.1. Hình tượng người chiến sĩ cách mạng**

Với một cảm quan rất hiện thực về con người, tác giả Nguyễn Bảo đã thể hiện nhiều dáng vẻ nhân vật ở nhiều dáng vẻ đa diện để làm nên những hình tượng rất thật, rất đời mà vẫn rất đẹp về người chiến sĩ.

Khác với chân dung của các nhân vật chỉ huy trong văn xuôi trước 1975 luôn được đặt trong một tầm nhìn lý tưởng với sự hội tụ toàn diện nhất những mẫu mực của thời đại mà hầu như rất ít được chú trọng về con người đời tư, các nhân vật tướng lĩnh trong *Thượng Đức* đã hiện ra vẫn với chân dung của những người anh hùng trong thời đại mới, đồng thời lại rất gần gũi đời thường, không bị xa rời bởi “khoảng cách sử thi”.

Không chỉ những nhân vật chỉ huy cấp cao, những nhân vật trực tiếp nắm giữ các mũi tác chiến và những người lính bình thường cũng đã được nhìn nhận toàn diện cả ở góc nhìn sử thi và đời thường để làm nổi bật hơn “chất người” ở mỗi nhân vật. đã được khám phá sâu sắc hơn ở cái phần nhân tính rất thiết thân để từ đó hoàn thiện thêm những bức chân dung đầy đặn hơn về con người.

Như vậy, sự phong phú, đa dạng trong bản chất con người trong *Thượng Đức* đã làm nên sức hấp dẫn từ một thể giới nghệ thuật khác, thể giới của cấu trúc nhân vật trong tiểu thuyết này.

### **2.2.2. Hình tượng con người phía bên kia chiến tuyến**

Trong tiểu thuyết *Thượng Đức*, dưới một cảm quan đa chiều về con người, các nhân vật phản diện đã hiện ra thật sống động với tất cả sự phong phú, nhiều mặt của nhiều kiểu nhân cách khác nhau trong một bản thể. Họ hoàn toàn không phải là những con rối chính trị một cách vô thức hoặc xấu xa, bản thiện như thể những con ác quỷ mà ngược lại họ là những con người sống rất có lý tưởng, và đặc biệt là họ rất có ý thức trung thành với lý tưởng mình đã lựa chọn. Không những thế, đó còn là những cá thể rất sinh động, có cá tính, có tâm hồn phong phú, có ước mơ và cũng có trái tim yêu thương tha thiết. Đó là số phận những con người đã rơi vào bi kịch nhằm đường trong con tao loạn. Bởi thế, khi những cuộc chiến tranh đã lùi dần vào quá khứ, những gì là sự thật cần phải được thể hiện trung thực để khát vọng hòa giải dân tộc ngày càng hiện thực hơn.

### **2.2.3. Hình tượng quần chúng nhân dân.**

Hình tượng quần chúng nhân dân trong *Thượng Đức* được Nguyễn Bảo thể hiện ở hai phạm vi bối cảnh chính: nhân dân trong vùng địch chiếm đóng và nhân dân ở hậu phương và đều phải đối mặt với hoàn cảnh chiến tranh, trực tiếp và gián tiếp. Song điều quan trọng nhất ở hình tượng này là tính bộn bề, phức tạp của nó đúng như những gì đã và đang diễn ra làm nên tính góc cạnh đa chiều của hiện thực. Người đọc đã không bắt gặp ở đây một hình tượng quần chúng nhân dân thuần khiết, thống nhất cao độ như trước mà thay vào đó là một sự phân hóa phức tạp của nhiều cá thể, nhiều nhân cách trong một cộng đồng với tiêu điểm là số phận con người trong chiến tranh. Đó là một nét mới rất đáng ghi nhận trong tư tưởng nghệ thuật của tác phẩm.



## CHƯƠNG 3

### NGHỆ THUẬT BIỂU HIỆN CẢM QUAN HIỆN THỰC VỀ CHIẾN TRANH TRONG TIỂU THUYẾT *THƯỢNG ĐỨC*

#### 3.1. Nghệ thuật kết cấu:

##### 3.1.1. Kết cấu hình tượng nhân vật.

Kết cấu nhân vật ở *Thượng Đức* đã có những sáng tạo mới so với cách phân chia nhân vật theo vai trò chính phụ của tiểu thuyết sử thi truyền thống. Có thể nói nhân vật chính ở đây là toàn bộ tập thể quân giải phóng và cán bộ, nhân dân Quảng Đà, và sự gắn kết giữa những con người trong tập thể ấy lại có tính ngẫu nhiên của yêu cầu nhiệm vụ trong chiến tranh. Đó chính là cơ sở của những mối quan hệ bạn bè, đồng đội, đồng chí mang tinh thần sử thi rất đậm nét xuyên suốt chiều dài tác phẩm. Một điểm nổi bật khác là *Thượng Đức* của Nguyễn Bảo đã dành sự ưu tiên lớn trong việc khắc họa các nhân vật chỉ huy (52/59 nhân vật) với cách nhìn nhận mới mẻ và qua đó tác giả muốn ngầm khẳng định với người đọc một sự thật về tính chất “không phải huyền thoại” của mỗi con người, cho dẫu đó là những cá nhân kiệt xuất của lịch sử. Hệ thống nhân vật trong *Thượng Đức* cũng có sự phân tuyến khá rõ nét nhưng đã không còn sự xơ cứng, khuôn sáo của kiểu phát triển xung đột một chiều, phiến diện như trước mà là một sự giằng co, va đập mạnh mẽ không chỉ với phe đối địch mà ngay trong cùng một đội ngũ, và thậm chí là ngay trong cùng một con người. Vì thế, khi tập trung xoáy sâu khai thác sự đối kháng về ý thức hệ giữa các tuyến nhân vật, nhà văn Nguyễn Bảo đã thực sự thành công khi tập trung phân tích và lý giải thấu đáo tính

chất khốc liệt của chiến tranh và bi kịch của mỗi con người trong cuộc chiến.

### **3.1.2. Kết cấu cốt truyện.**

Về sự lựa chọn sự kiện, tình tiết. Lướt qua hai lần quân ta tấn công Thượng Đức và đành phải chấp nhận thất bại, Nguyễn Bảo đã thể hiện trọn vẹn lần tấn công thứ ba bởi tất cả ý nghĩa to lớn của trận đánh cũng như tính chất điển hình của nó trên nhiều lĩnh vực.

Ở một phương diện khác, kết cấu cốt truyện của tiểu thuyết *Thượng Đức* đã có được sự đan cài hài hòa và linh hoạt những hệ thống sự kiện thuộc những phạm vi khác nhau của đời sống. Nhà văn vừa đi sâu phản ánh diện mạo chiến tranh qua những sự kiện vừa khai thác những câu chuyện nhỏ gắn liền với những nhân vật, những cảnh đời trong toàn bộ tính phức tạp, đa dạng của đời sống trong tính phổ quát nhân văn sâu sắc.

Tính không hoàn kết của cốt truyện cũng là một nét độc đáo. Lối tổ chức cốt truyện có tính gợi mở về cuộc đời các nhân vật đã gia tăng thêm hiệu ứng về tính chân thật, khách quan như tiêu chí hàng đầu của tác phẩm và cũng là tâm niệm của tác giả.

### **3.1.3. Kết cấu trần thuật.**

Kết cấu trần thuật trong tiểu thuyết *Thượng Đức* của Nguyễn Bảo về cơ bản là sự dẫn dắt chuỗi sự kiện theo trình tự thời gian rất truyền thống. Song, điều khá độc đáo ở đây là chính cách kể chuyện theo trình tự thời gian phối hợp sự di chuyển tiêu điểm thời gian một cách linh hoạt và hợp lý đã tạo ra một kiểu kết cấu vòng tròn đồng tâm rất đặc biệt cho tác phẩm. Tất cả các sự kiện, biến cố, nhân vật đã được xâu chuỗi, kết nối với nhau một cách khéo léo ở nhiều tầng bậc khác nhau tạo thành nhiều vòng tròn cùng hướng về tâm điểm là

chiến dịch Thượng Đức, một sự kiện có sức thu hút mạnh mẽ để là nổi bật nhiều vấn đề lớn của thời đại. .

Bên cạnh đó, kết cấu trần thuật trong *Thượng Đức* có sự tăng cường, bổ sung điểm nhìn để tạo ra sự phong phú trong sắc điệu trần thuật. Cùng một sự kiện nhưng nhờ được soi chiếu ở nhiều góc độ để phân tích, chiêm nghiệm, cật vấn...và đã mang lại cho tác phẩm một chiều sâu cần thiết trong phản ánh và biểu hiện. Có thể nói, việc kiến tạo được một kết cấu trần thuật với sự hòa hợp nhiều điểm nhìn đã giúp cho sự thể hiện cảm quan nghệ thuật của Nguyễn Bảo trong tiểu thuyết *Thượng Đức* có thêm những đặc sắc mới.

### **3.2. Nghệ thuật xây dựng nhân vật**

#### **3.2.1. Nghệ thuật xây dựng hình tượng từ nguyên mẫu.**

Một điều đặc biệt thú vị và có lẽ là rất hiếm hoi trong số các tiểu thuyết sử thi của nền văn học cách mạng là số nhân vật chỉ huy cấp cao và một số sĩ quan nguy xuất hiện trong *Thượng Đức*, hầu hết đều được tác giả lấy từ nguyên mẫu có thực, hoàn toàn có thực và đều được giữ nguyên tên tuổi. Nhưng vượt lên những trở lực từ tính xác thực của các nguyên mẫu, nhân vật nào trong tác phẩm cũng sinh động, có hồn cốt, có thân phận, có ấn tượng và “nhân vật nào cũng thật là con người, con người với đầy đủ cái nghĩa này”[53. tr 65].

#### **3.2.2. Nghệ thuật thể hiện tính cách qua hành động, ngôn ngữ.**

Cá tính của từng nhân vật là điều mà nhà văn Nguyễn Bảo rất quan tâm thể hiện trong *Thượng Đức*. Thông qua hành động, ngôn ngữ trong từng tình huống cụ thể của đời sống, cá tính ấy được thể hiện rất rõ nét. Nhiều nhân vật đã tạo ra những ấn tượng thú vị nhờ vào hệ thống ngôn ngữ. Điều rất thú vị là cũng thông qua ngôn ngữ

nhân vật, nhà văn đã tạo ra những tình thế để tính cách các nhân vật có sự va chạm, đối chiếu làm nổi bật nhau hơn. Mỗi lời thoại của nhân vật đều gắn với những đặc điểm tâm lý của nhân vật trong những thời điểm cụ thể nên vừa có được sự tự nhiên, không gò bó, khuôn sáo của ngôn ngữ giao tiếp, vừa gợi tả được sâu sắc tính cách của nhân vật. Quả thật, hệ thống ngôn ngữ nhân vật của *Thượng Đức* đã phát huy được một cách mạnh mẽ hiệu quả nghệ thuật của mình.

### ***3.2.3. Nghệ thuật thể hiện tính cách trong những tình huống kịch tính.***

Trong *Thượng Đức*, nhà văn Nguyễn Bảo luôn chú trọng đặt nhân vật vào trong những tình huống căng thẳng, đầy kịch tính của cuộc chiến để nhân vật bộc lộ trọn vẹn bản thân mình. Đối với các nhân vật thuộc hàng ngũ cách mạng, nhà văn tạo ra những tình huống đối mặt với nhiều thử thách cả trên chiến trường và trong quan hệ giữa bạn bè, đồng chí. Đối với các nhân vật ở tuyến bên kia, nhà văn Nguyễn Bảo cũng đã tạo ra nhiều tình huống đối mặt về chính kiến vô cùng căng thẳng giữa những con người có cùng chung lý tưởng. Đây chính là một trong những điểm nhấn nghệ thuật độc đáo của tác phẩm này.

### ***3.2.4. Nghệ thuật khám phá nội tâm nhân vật.***

Thành công quan trọng nhất trong nghệ thuật xây dựng nhân vật ở *Thượng Đức* chính là khả năng đi sâu khám phá, lột tả thế giới nội tâm phong phú của các nhân vật. Nhà văn đã vận dụng sự trùng hợp điểm nhìn trần thuật giữa người kể chuyện và các nhân vật trong hầu hết các câu chuyện liên quan đến cuộc đời, số phận với lời trần thuật nửa trực tiếp để thể hiện thái độ, cảm xúc của nhân vật. Nhưng hiệu quả độc đáo thú vị là nhà văn đã tập trung đi vào mô tả

tất cả những trần trở, suy tư, dằn vặt, những giằng xé nhiều khi vô cùng căng thẳng và cả những cảm xúc lặng chảy rất làm nên toàn bộ tâm vóc và sự sống động của những nhân vật chỉ huy. Đặc biệt, nội tâm phức tạp, tính cách, tâm trạng của nhân vật kẻ địch trong *Thượng Đức* đã hiện ra thật chân thực, đó là sự kết tinh sâu sắc của một cái nhìn nghệ thuật mới về con người: khách quan, trầm tĩnh và cũng rất nhân văn.

### **3.3. Giọng điệu.**

#### ***3.3.1. Giọng trần thuật khách quan.***

Tâm niệm viết cho đúng sự thật về lịch sử, về chiến tranh đã đưa nhà văn Nguyễn Bảo đến sự lựa chọn giọng trần thuật khách quan là giọng điệu chủ đạo của tác phẩm. Giọng trần thuật khách quan trong *Thượng Đức* giữ một thái độ trầm tĩnh cần thiết trong cách kể, cách tả thể hiện rõ một cách nhìn trung thực về các diễn biến, sự kiện và một thái độ trân trọng đúng mực đối với con người ở cả hai phía. Giọng điệu khách quan kết hợp với lối miêu tả chi tiết đã đảm bảo được tính chân thực của sự trần thuật trong quá trình phản ánh hiện thực chiến trường với những sự thật cần được tôn trọng như một quy luật khách quan của lịch sử mà một ngòi bút trung thực không thể né tránh dù là với bất kỳ sự yêu ghét nào. Chính điều đó đã mang lại cho *Thượng Đức* phẩm chất “sự phạm” của một tiểu thuyết sử thi có giá trị.

#### ***3.3.2. Giọng điệu sử thi trang trọng***

Giọng điệu sử thi là một điểm nhấn quan trọng trong toàn bộ hệ thống giọng điệu của tác phẩm *Thượng Đức*. Giọng điệu sử thi thể hiện thái độ tôn trọng, ngưỡng mộ đối với các nhân vật sử thi. Bên cạnh đó, giọng trần thuật tràn đầy tinh thần ngợi ca bộc lộ qua sự

miêu tả khung cảnh chuẩn bị chiến dịch, không khí phấn khởi lạc quan và tinh thần chiến đấu hy sinh của các chiến sĩ. Giọng điệu khẳng định chân lý cũng thấm đẫm trong những dòng suy tưởng về đất nước, nhân dân của các vị tướng và của những chiến sĩ trên chiến trường. Cũng như nhiều tiểu thuyết sử thi khác ra đời sau 1975, trong *Thượng Đức*, giọng điệu sử thi đã có sự soi chiếu, đối sánh cùng nhiều giọng điệu khác trong một sự đan xen nhiều sắc thái cảm xúc, thái độ trên tinh thần phân tích và đối thoại rõ nét. Chính điều này đã mang lại cho giọng điệu sử thi trong *Thượng Đức* một dáng dấp và màu sắc tư tưởng mới.

### ***3.3.3. Giọng điệu trữ tình tha thiết***

Trong *Thượng Đức*, giọng điệu trữ tình chan chứa cảm xúc đã diễn tả những rung cảm sâu sắc trong lòng người trước những biến cố lớn lao của lịch sử. Cảm hứng sử thi đã chi phối sâu sắc đến giọng trữ tình tạo ra âm hưởng ngợi ca. Bên cạnh đó, những tình cảm xót xa, những đau đớn thống thiết trước những mất mát hy sinh cũng đã phả vào lời văn âm hưởng trữ tình da diết có sức truyền cảm mạnh mẽ. Ở một khía cạnh khác, giọng điệu trữ tình còn mang lại cho *Thượng Đức* một chiều sâu cảm xúc đậm chất nhân văn khi nhà văn đi vào khai thác những những vấn đề thuộc phạm trù đời tư, đời thường bên cạnh mảng hiện thực chiến trường đầy khốc liệt. Những âm trầm xót thương hướng về số phận con người đã mang lại cho tác phẩm một sắc điệu mới làm nên tính đa thanh trong cấu trúc mở của hệ thống giọng điệu .

### ***3.3.4. Một số giọng điệu khác***

Cảm quan hiện thực về chiến tranh trong *Thượng Đức* của Nguyễn Bảo có sự chi phối mạnh mẽ của nhiều cảm hứng nên hệ

thống giọng điệu của tác phẩm còn bao hàm nhiều giọng khác nữa theo những dòng mạch cảm hứng khác nhau. Bên cạnh giọng sử thi trang trọng, người đọc đã nhận thấy trong *Thượng Đức* nổi lên những nghịch âm của giọng điệu tranh luận, đối thoại khách quan khi nhìn về quá khứ. Cùng với giọng điệu tranh luận là giọng điệu suồng sã, tự nhiên gắn với nhiều sắc thái thẩm mỹ đã gia tăng tính đa dạng của những bề giọng trong một sự phối hợp, hòa điệu phong phú. Thái độ thân mật đã phá bỏ sự trang nghiêm của giọng điệu sử thi để, gia tăng chất đời thường và làm gần gũi, thân mật hơn các hình tượng nhân vật. Mặt khác, giọng điệu suồng sã với hàm ý châm biếm đã chuyển thành giọng giễu nhại trong một số tình huống làm đậm nét hơn chất tiểu thuyết của tác phẩm. Tất cả đều hướng đến mục tiêu cất lên một tiếng nói mời gọi sự đối thoại từ phía độc giả trên tinh thần nhận thức đời sống, quá khứ, chiến tranh một cách dân chủ, khách quan và nhân bản hơn.

## KẾT LUẬN

1. *Thượng Đức* của Nguyễn Bảo không chỉ là cuốn tiểu thuyết tái hiện lại một trận đánh có thật gắn với một địa danh cụ thể mà thông qua đó nhà văn đã thể hiện một cách nhìn và cách thể hiện mới về chiến tranh. Từ góc nhìn của người hôm nay luôn trân trọng những giá trị của quá khứ nhà văn đã có những phát hiện sâu sắc và chân thực về lịch sử trong một thể giới nghệ thuật sinh động và thú vị. Cuộc kháng chiến chống Mỹ của dân tộc ta qua đó cũng đã hiện ra với tất cả tầm vóc, dáng vẻ cùng tất cả những phức tạp, gai góc trong quy luật muôn đời của chiến tranh. Ở đó, có những sự kiện dữ dội, hoành tráng, có những nhân vật anh hùng kiệt xuất và cũng có cả những góc khuất, những mảng tối. Điều đó quả đã chứng tỏ ở Nguyễn Bảo không chỉ là tài năng mà còn là bản lĩnh cầm bút của một nhà văn - chiến sĩ đầy tâm huyết.

2. Là một tác phẩm tráng ca về cuộc chiến hào hùng chống ngoại xâm của dân tộc, *Thượng Đức* vẫn làm nổi bật những vấn đề về số phận con người trong chiến tranh. Những con người của cùng một dân tộc đã bị cuốn vào một cuộc chiến từ cả hai phía đã được soi rọi từ nhiều góc độ để khám phá bản thể con người trong tính đa diện phức tạp của nó. Tất cả mọi nhân vật dù là những nhân vật nguyên mẫu hay nhân vật hư cấu, những cán bộ chỉ huy cao cấp hay những người lính bình thường, ở bên này hay bên kia chiến tuyến đều được thể hiện hết sức toàn vẹn và chân thực ở nhiều khía cạnh. Ở đó có con người công dân, chính trị mang tầm vóc sử thi, có cả con người đời tư, con cá nhân thường tình rất mực nhân văn. Tất cả đã thể hiện sâu sắc những nỗ lực phá vỡ khoảng cách sử thi trong một cảm quan



đa chiều về hiện thực . Những vấn đề về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, tình yêu...đã được đặt ra một cách bức thiết làm nên giá trị nhân văn đặc sắc của tác phẩm.Tất cả xuất phát từ một thái độ tôn trọng sự thật, một sự thật không hề đơn giản của chiến tranh.

3. Sức hấp dẫn của *Thượng Đức* còn đến từ một nghệ thuật tiểu thuyết khá chắc tay bắt nhịp nhanh với xu hướng chung của văn phong tiểu thuyết hiện đại. Nhà văn đã xây dựng được trong tác phẩm một kết cấu nghệ thuật chặt chẽ, hợp lý có sức cuốn hút cao. Đó còn là một nghệ thuật xây dựng nhân vật độc đáo có sự hài hòa, gắn kết nhuần nhuyễn giữa các nhân vật nguyên mẫu và nhân vật hư cấu. Sự chân thật, sống động của những nhân vật nguyên mẫu là một nét độc đáo trong sự thể hiện con người của tác phẩm này. Bên cạnh đó, tính đa thanh, đa giọng của ngôn ngữ tiểu thuyết là một điểm nhấn quan trọng trong nghệ thuật thể hiện của tiểu thuyết này.